

SỞ Y TẾ QUẢNG NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC
MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 147 /TB-BV

Đại Lộc, ngày 14 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá các mặt hàng thiết bị y tế
sử dụng trong can thiệp mạch não năm 2025-2026
tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá mua sắm các mặt hàng thiết bị y tế sử dụng trong can thiệp mạch não năm 2025-2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

- Địa chỉ nhận báo giá: Phòng văn thư của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

+ Bà Hoàng Thị Lệ Năm; Số điện thoại 0988259713.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Các công ty tham gia báo giá, gửi báo giá trực tiếp **Phòng văn thư** hay gửi qua **bưu điện** đến địa chỉ nhận báo giá (*Phòng văn thư của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam*)

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ ngày đăng tải Thông báo chào giá lên cổng thông tin điện tử của đơn vị đến trước 17h ngày 26/03/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày Bệnh viện kết thúc nhận thư mời chào giá (26/03/2025)

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục các mặt hàng thiết bị y tế sử dụng trong can thiệp mạch não năm 2025-2026. Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản như sau:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.



- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Thanh toán 100% sau khi nghiệm thu, bàn giao hàng hóa và đúng theo thời gian đã ký trong hợp đồng kinh tế

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 và Phụ lục 3 đính kèm thông báo này. Các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục tại Phụ lục 1

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Các nội dung này được gửi cùng với bản báo giá về địa chỉ của Bệnh viện quy định tại khoản 2 Mục I – Thông báo chào giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:

+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật, 1 USB.

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:

“Thư chào giá cung cấp các mặt hàng thiết bị y tế sử dụng trong can thiệp mạch não năm 2025-2026 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam”

Trong quá trình tham gia báo giá, mọi thắc mắc về các nội dung yêu cầu từ phía Bệnh viện, các công ty có thể liên hệ qua 2 thành viên trong Hội đồng xây dựng để nắm rõ các thông tin:

- Ds.CK1: Võ Văn Tiên - Khoa Dược Bệnh viện

+ Số điện thoại: 0905275001

- Ds.CK1: Dương Thị Tường Vy - Khoa Dược Bệnh viện

+ Số điện thoại: 0987780802

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị tham gia báo giá./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị tham gia báo giá;
- Website của Bệnh viện (đăng tải);
- Lưu: VT, KD, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thống Nhất

**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẬT HANG THIẾT BỊ Y TẾ SỬ DỤNG TRONG CAN THIẾP
MẠCH NÃO NĂM 2025-2026 TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 147 /TB-BV ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)



Số TT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng /khối lượng sử dụng 18 tháng	Địa điểm thực hiện	Đơn vị tính
1	2	3	4	5	6
1	Băng đông động mạch quay sau can thiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế cầm máu bằng bóng nén kẹp - Chiều dài: ≥ 24 cm - Xuất xứ: G7 hoặc các nước Châu Âu. 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cái
2	Bộ điều khiển cắt coil	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ điều khiển cắt coil tương thích với i-ED Coil, nhận biết và chỉ ra điểm tách coil bằng tín hiệu âm báo - Bộ điều khiển kết nối có ED clip (nối với pusher) và Patient-side clip - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : G7 hay các nước Châu Âu 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Bộ
3	Bộ dụng cụ bơm bóng áp lực cao	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Polycarbonate - Thể tích: 20ml - Kèm theo bộ chữ Y, gồm có: khoá chữ Y, dây nối, kim luồn và torque - Có 2 loại bơm bóng: loại dây và loại súng - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn: CE 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Bộ
4	Bộ dụng cụ hỗ trợ mở đường vào mạch máu các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ dụng cụ mở đường lòng mạch quay và mạch đùi, gồm 04 bộ phận: + Ống nong (Dilator); + Ống thông mở đường (Sheath introducer), + Dây dẫn nhỏ kim loại + Kim chọc dò mạch máu - Các kích thước: ≥5F đến ≤ 9F - Chiều dài: ≥11cm đến ≤70cm. - Đạt tiêu chuẩn: FDA - Xuất xứ tại các nhóm nước G7 hay các nước Châu Âu 	30	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Bộ

5	Bộ dụng cụ lấy huyết khối trong lòng mạch máu các loại, các cỡ - Stent lấy huyết khối mạch não - Đường kính ≥ 2.5 mm đến ≤ 6.0 mm. - Chiều dài stent ≥ 16 mm. - Tiêu chuẩn CE - Xuất xứ: Tại các nước Châu Âu		5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam Cải
6	Bộ van cầm máu - Chất liệu: Polycarbonate - Có 2 loại: 02 và 03 công - Chiều dài: ≥ 54 mm và ≤ 78 mm - Công kết nối có góc ≥ 30 độ và ≤ 40 độ - Giảm thiểu mất máu và chảy máu ngược dòng - Bộ sản phẩm bao gồm: 1 van, 1 torque và 1 kim		10	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam Bộ
7	Bóng chèn cổ túi phình mạch não - Thiết kế phủ hydrophilic. - Chỉ định bóng chèn cổ túi phình mạch não cổ rộng mạch thẳng. - Kích thước : + Đường kính ≥ 4.0 mm + Chiều dài ≥ 10 mm. + Chiều dài đầu xa ≥ 5 mm. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu		5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam Cải
8	Bóng chèn cổ túi phình mạch não - Thiết kế phủ hydrophilic. - Chỉ định bóng chèn cổ túi phình mạch não cổ rộng tại vị trí ngã ba lòng mạch. - Kích thước: + Đường kính ≥ 4.0 mm + Chiều dài ≥ 11 mm, chiều dài đầu xa ≥ 5 mm. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu		5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam Cải
9	Bóng nong (balloon), bóng bơm ngược dòng động mạch chủ, bóng tách rời, bóng chèn các loại, các cỡ - Bóng nong được gắn trong ống thông 2 nòng, dùng trong can thiệp điều trị xơ vữa động mạch nội sọ. - Đường kính ≥ 1.5 mm đến ≤ 4.0 mm, - Đường kính trong ≤ 0.017 " - Áp lực tối đa ≥ 14 atm. - Tiêu chuẩn CE - Xuất xứ tại các nước Châu Âu		20	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam Cải

TỈNH ĐÀ KH
 BỆNH VIỆN ĐA KHOA MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM

10	Bóng tắc mạch chẹn cổ túi phình mạch thẳng	<ul style="list-style-type: none"> - Bóng liền ống dẫn và kèm dây dẫn - Đường kính bóng: $\geq 3\text{mm}$ - Chiều dài bóng: $\geq 10\text{mm}$ - Chiều dài đầu tip $\geq 4\text{mm}$ - Đường kính ngoài: $\geq 2.2\text{F}$ - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
11	Catheter chụp mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp ngoài polyurethane - Lớp giữa bện lưới thép không gỉ - Lớp trong rich nylon - Đoạn xa có lớp phủ ái nước Hydrophilic - Chiều dài: $\leq 100\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE, có 2 CFS - Xuất xứ G7 hoặc các nước Châu Âu 	50	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
12	Chất tắc mạch vĩnh viễn	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Ethylene vinyl alcohol, - Nồng độ: $\geq 6\%$ đến 8% - Một hộp bao gồm 1 lọ chất tắc mạch, 1 lọ dung môi DMSO, 2 xi-lanh để bơm chất tắc mạch và 1 xi-lanh để bơm dung môi - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Lọ
13	Coil nút mạch não loại không phủ gel các vòng xoắn kim loại lõi trần	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Platinum - Đường kính sợi coil: từ $0.0115''$ và đến $\leq 0.0145''$ - Đường kính coil: $\geq 1.5\text{mm}$ - Chiều dài cuộn coil: $\geq 1\text{cm}$ - Được cắt bằng dụng cụ cắt cơ học - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Tại các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	40	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
14	Cuộn nút mạch (coil) não các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Vòng xoắn bằng hợp kim platinum-vonframe - Cuộn nút mạch não với nhiều cấp độ mềm, - Chiều dài cuộn coil $\leq 70\text{cm}$, có loại 1 sợi lõi và 2 sợi lõi. Sợi lõi làm bằng polypropylene. - Cắt theo cơ chế điện phân - Vòng đuôi coil: $\leq 0.5\text{mm}$ - Tiêu chuẩn: CE 	20	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

15	Đầu nối chữ Y dạng bản hoặc vân	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu nối chữ Y dạng bản hoặc vân - Bộ kết nối chữ Y bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> • Đầu nối chữ Y • Torque • Kim • Dây truyền với khóa luer 03 công Tiêu chuẩn: CE	20	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Bộ
16	Dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu	Dây dẫn can thiệp mạch máu phủ lớp ái nước hydrophilic MA/PVP: <ul style="list-style-type: none"> - Cấu tạo: Nitinol. - Đường kính: $\leq 0.035"$. - Chiều dài: $\geq 200\text{cm}$ đến $\leq 60\text{cm}$ - Đầu tip có nhiều loại khác nhau - Đạt tiêu chuẩn: CE 	50	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
17	Dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu	Dây dẫn can thiệp mạch máu phủ lớp ái nước hydrophilic MA/PVP: <ul style="list-style-type: none"> - Cấu tạo: Nitinol. - Đường kính: $\leq 0.035"$. - Chiều dài: $\geq 45\text{cm}$ đến $\leq 180\text{cm}$. - Đầu tip có nhiều loại khác nhau - Đạt tiêu chuẩn: CE 	50	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
18	Dây dẫn can thiệp mạch não	Chất liệu: Nitinol- Stainless Hybrid, phủ Hydrophilic. <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Dài $\geq 200\text{ cm}$ + Đường kính đầu gần $\geq 0.014\text{ inches}$ + Chiều dài đầu xa có thể uốn được $\geq 1,4\text{cm}$. - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	30	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
19	Dây dẫn can thiệp mạch não	Công nghệ vòng xoắn kép duy trì hình dạng đầu tip <ul style="list-style-type: none"> - Có lớp phủ ái nước - Đường kính: $\geq 0.008\text{inch}$. - Chiều dài: $\geq 200\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: G7 hay các nước Châu Âu 	40	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

KING

20	Dây dẫn đường cho Catheter	<ul style="list-style-type: none"> - Lưới là vật liệu Nitinol. - Lớp ngoài là Polyurethane. - Lớp phủ ái nước - Chiều dài: ≥ 260 cm - Chiều dài của phần đầu linh hoạt: ≥ 3 cm - Hình dạng đầu tip: thẳng, gập góc 45 và cong chữ J - Tiêu chuẩn: CE, có 2 CFS - Xuất xứ: Thuộc nhóm nước ASEAN hoặc các nước Châu Âu 	50	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
21	Dù bảo vệ chống tắc mạch hạ lưu động mạch vành và các động mạch khác các loại	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu lưới lọc: Nitinol - Đường kính lưới lọc: ≥ 3 đến ≤ 7mm, - Độ dài dây dầy: ≥ 190cm đến ≤ 320cm. - Hệ thống phù hợp với cả dây dẫn: ≥ 0.014". - Đường kính vượt tôn thương: ≥ 3.2 Fr - Xuất xứ tại các nhóm nước G7 hay Châu Âu 	30	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
22	Dụng cụ cắt coil	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt coil theo cơ chế điện phân - Có đèn báo - Tiêu chuẩn: CE 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
23	Dụng cụ cắt giá đỡ nội mạch chặn dòng chảy nội túi phình mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ cắt stent chặn dòng chảy nội túi phình mạch não chuyên dụng bằng xung điện. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	3	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
24	Dụng cụ để thả hoặc cắt vòng xoắn kim loại (dây dây coils, dụng cụ cắt coils) các loại, các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Kim cắt tách vòng xoắn kim loại đã được tích điện sẵn. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	10	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
25	Dụng cụ đóng mạch sau can thiệp	<ul style="list-style-type: none"> Bao gồm các thành phần sau : - 01 dây dẫn đường: ≥ 0.035", dài ≥ 70cm. - 01 Que nong tác dụng định vị. - 01 Ống mở đường - Bộ phận đóng mạch: sử dụng cơ chế cầm máu kép với móc neo bên trong lòng mạch và collagen bên ngoài lòng mạch. - Kích cỡ: ≥ 6Fr. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: G7 hoặc các nước Châu Âu. 	50	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

26	Giá đỡ (stent) các loại, các cỡ khác	<ul style="list-style-type: none"> - Stent nitinol tự giãn nở dùng trong can thiệp bệnh lý hình mạch não - Đường kính $\geq 3.0\text{mm}$ đến $\leq 8.0\text{mm}$, - Chiều dài $\geq 15\text{mm}$ đến $\leq 60\text{mm}$. - Tiêu chuẩn CE - Xuất xứ tại các nước Châu Âu 	2	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
27	Giá đỡ (stent) các loại, các cỡ khác	<ul style="list-style-type: none"> - Stent tự giãn nở dùng trong can thiệp điều trị xơ vữa động mạch nội sọ - Chất liệu nitinol - Đường kính $\leq 5.0\text{mm}$; - Chiều dài $\geq 15\text{mm}$ đến $\leq 30\text{mm}$ - Xuất xứ: Tại các nước Châu Âu 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
28	Giá đỡ (stent) nội mạch làm thay đổi hướng dòng chảy	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Platinum-Cobalt Chromium - Chất liệu lớp phủ bề mặt: Phosphorylcholine - Đường kính stent: $\geq 2.5\text{mm}$ và đến 5mm - Chiều dài stent: $\geq 10\text{mm}$ và $\leq 55\text{mm}$ - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	1	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
29	Giá đỡ kéo huyết khối	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế dạng các khung lồng riêng lẻ, có ≥ 3 đoạn khung lồng - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính $\geq 3\text{mm}$. + Chiều dài khoảng $\geq 15\text{mm}$. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
30	Giá đỡ lấy huyết khối	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế 3D hoặc mở gấp cuộn. Có ≥ 3 điểm đánh dấu - Thiết bị đường kính: $\geq 3\text{mm}$. - Chiều dài làm việc: $\geq 20\text{mm}$. - Tiêu chuẩn: FDA của Hoa Kỳ 	5	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
31	Keo nút mạch nút dị dạng động tĩnh mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Gồm 01 syringe tiết trùng đóng sẵn hợp chất Polymer tương thích sinh học. Kèm theo một syringe tiết trùng đóng sẵn chất DMSO riêng biệt. - Nồng độ khoáng $\geq 25\%$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	7	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
32	Khung giá đỡ (stent) mạch não chẹn cổ tử hình	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính stent: $\geq 3\text{mm}$ - Chiều dài stent: $\geq 15\text{mm}$ - Tương thích với vi ống thông đường kính $\geq 0.021"$ - Số điểm đánh dấu (marker) đầu xa ≥ 3 điểm - Thiết kế mở, gấp cuộn - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	7	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

33	<p>Khung giá đỡ (stent) sử dụng lấy huyết khối trong điều trị mạch não</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Nitinol - Đường kính stent: $\geq 3\text{mm}$ - Chiều dài stent: $\geq 20\text{mm}$ - Tương thích với vi ống thông đường kính $\geq 0.021''$ - Số điểm đánh dấu (marker) đầu xa ≥ 3 điểm - Thiết kế mở, gấp cuộn, tự bung - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	12	<p>Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam</p> <p>Cải</p>
34	<p>Nút tắt mạch</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Coil platinum, kích cỡ: ≥ 0.010 inch - Đường kính vòng ≤ 20 mm, dài $\leq 50\text{cm}$ - Chiều dài dây dầy ≥ 187 cm - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: G7 hay các nước Châu Âu 	20	<p>Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam</p> <p>Cải</p>
35	<p>Ống hút huyết khối mạch não đường kính trong lớn các cỡ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Nitinol - Đường kính trong nhất đầu xa có kích thước $\geq 0.062''$ đến $\leq 0.072''$. Chiều dài ≥ 132 cm. - Tiêu chuẩn: FDA của Hoa Kỳ 	10	<p>Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam</p> <p>Cải</p>
36	<p>Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế dạng cuộn dây xoắn và bện. - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính trong $\geq 0.055''$, đường kính ngoài đầu gần $\geq 0.068''$. + Chiều dài hoạt động $\geq 115\text{cm}$. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	10	<p>Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam</p> <p>Cải</p>
37	<p>Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế dạng cuộn dây xoắn và bện, - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính trong $\leq 0.070''$, đường kính ngoài đầu gần $\geq 0.0825''$, đường kính ngoài đầu xa $\geq 0.0815''$. + Chiều dài hoạt động $\geq 125\text{cm}$. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	30	<p>Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam</p> <p>Cải</p>
38	<p>Ống thông can thiệp chân đoán mạch máu não, mạch máu tăng (gan, phế quản) và ngoại biên các cỡ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ống thông can thiệp chân đoán chuyên cho mạch máu não, mạch máu tăng (gan, phổi, phế quản) và ngoại biên có nhiều dạng đầu - Thân được đan bằng các sợi thép - Kích thước: $\geq 4\text{F}$ - Tương thích dây dẫn đến $\geq 0.038''$ - Áp lực lên đến: ≥ 1.200 PSI - Chiều dài: $\geq 70\text{cm}$ - Đạt tiêu chuẩn: FDA 	10	<p>Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam</p> <p>Cải</p>

39	Ống thông can thiệp mạch máu thần kinh	<ul style="list-style-type: none"> - Có lớp phủ ái nước. - Kích cỡ: $\geq 6F$ - Đường kính trong: $\geq 1.8mm$. - Đường kính ngoài $\leq 2.7mm$ - Chiều dài: $\geq 80cm$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : G7 hay các nước Châu Âu . 	40	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
40	Ống thông can thiệp mạch máu thần kinh cỡ nhỏ	<ul style="list-style-type: none"> - Thân ống mềm với lớp phủ hydrophilic dài $\geq 105cm$ - Đường kính ống: $\leq 1.1mm$, phủ PTFE. - Chiều dài: $\geq 120cm$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : G7 hay các nước Châu Âu 	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
41	Ống thông chặn đoạn mạch máu	<ul style="list-style-type: none"> - Kích cỡ: $\leq 6F$ - Đường kính của ống: $\geq 1.00mm$ - Áp suất tối đa $\geq 1200 PSI$ - Cấu trúc nylon. - Thân ống bện từ thép không gỉ, bọc chất liệu chống đông máu. - Dây dẫn tương thích $\geq 0.035inch$. - Chiều dài ống: $\geq 65cm$. - Có nhiều dạng đầu cong. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : G7 hay các nước Châu Âu 	30	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
42	Ống thông chặn đoạn mạch máu tạng, mạch vành và ngoại biên các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu xa linh hoạt chuyên cho mạch máu não, mạch máu tạng, ngoại biên và mạch vành - Mức độ xoay cao - Chất liệu: <ul style="list-style-type: none"> + Lớp ngoài và lòng trong: nhựa Pebax + Thân đan bằng sợi thép không gỉ - Kích thước: $\geq 4F$ đến $\leq 6F$ - Chịu được áp lực đến: $\geq 1.200 PSI$ - Đa dạng chiều dài: $\geq 40cm$ đến $\leq 150cm$ - Chịu được áp lực đến: $\geq 1.200 PSI$ - Đạt tiêu chuẩn: CE 	50	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

43	Ông thông cho can thiệp mạch thần kinh	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính trong: $\geq 0.017''$ đến $\leq 0.027''$ - Đường kính ngoài: $\geq 0.024''$ - Chiều dài làm việc: $\geq 150\text{cm}$ - Chiều dài đoạn đầu xa: $\geq 6\text{cm}$ - Chiều dài đoạn coil: $\geq 15\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Tại các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu. 	7	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
44	Ông thông chụp mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu tạo: 2 lớp nylon-rich polyurethane với lớp đàn kếp thép không gỉ ở giữa - Dây dẫn tương thích: $\geq 0.038''$ - Đường kính trong: $\geq 1.00\text{mm}$ - Đường kính ngoài: $\geq 1.40\text{mm}$ - Chiều dài: $\geq 100\text{cm}$. - Tiêu chuẩn: CE, có 2 CFS - Xuất xứ: Thuộc nhóm nước ASEAN hoặc các nước Châu Âu 	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
45	Ông thông dẫn đường can thiệp các loại	<ul style="list-style-type: none"> - Được phủ hydrophilic. - Đường kính trong $\geq 0.070''$ - Chiều dài: $\geq 80\text{cm}$. - Tiêu chuẩn: FDA của Hoa Kỳ 	50	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
46	Ông thông dẫn đường mạch máu não	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính trong: $\geq 0.058''$ - Đường kính ngoài: $\geq 0.07''$ - Chiều dài làm việc: $\geq 95\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	7	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
47	Ông thông dẫn đường nòng kép can thiệp mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Có 2 nòng, chất liệu PTFE, có phủ Hydrophilic Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Dài khoảng $\geq 95\text{cm}$. Chiều dài đoạn đầu xa $\geq 7\text{cm}$. Chiều dài đoạn phủ Hydrophilic $\geq 15\text{cm}$ - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
48	Ông thông hút huyết khối dạng coil dẹt	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Nitinol - Đường kính trong: $\geq 0.068''$ - Đường kính ngoài $\geq 0.083''$ - Chiều dài: $\geq 132\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

49	Ông thông thả stent đôi hướng dòng chảy	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: đầu gần dạng coil bằng thép không gỉ và thép không gỉ dẹt - Đường kính trong: $\leq 0.027''$ - Đường kính ngoài: $\geq 2.8F$ - Chiều dài làm việc: $\geq 100\text{cm}$ - Chiều dài đoạn đầu xa: $\geq 10\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Tại các nước: Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
50	Phụ kiện cắt coil	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng để cắt vòng xoắn kim loại bằng cơ học. - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	10	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
51	Stent chặn dòng chảy nội túi phình mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Stent hoạt động với cơ chế tự triển khai bên trong túi phình để ngăn máu chảy vào túi phình mạch não. + Có ít nhất 2 hình dạng + Độ che phủ kim loại của stent $\geq 60\%$. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	1	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
52	Stent chuyên dòng	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu tạo từ các sợi dây DFT platinum bọc nitinol cung cấp khả năng hiển thị - Tương thích với vi ống thông đường kính $\leq 0.021\text{ inch}$. - Trong mạch đường kính $\geq 1.75\text{mm}$, chiều dài stent $\geq 9\text{mm}$. - Công nghệ lớp phủ HPC giảm hình thành huyết khối - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Âu 	1	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
53	Stent hỗ trợ chặn cổ túi phình mạch não	<ul style="list-style-type: none"> Stent chặn cổ túi phình dạng lưới - Chất liệu: Nitinol và Tantalum - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính: $\leq 4.5\text{mm}$ + Chiều dài: $\leq 32\text{mm}$ - Tiêu chuẩn chất lượng: CE 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
54	Stent hỗ trợ nút phình túi mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Nitinol, có ≥ 16 sợi nitinol - Có ≥ 2 sợi cân quang suất chiều dài thân stent. - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính $\geq 3.5\text{mm}$, chiều dài $\geq 12\text{ mm}$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải



55	Stent kéo huyết khối	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế xoắn ốc dọc thân, vòng "ring" khép kín. - Có ≥ 3 điểm đánh dấu - Đường kính: ≥ 3mm. - Chiều dài ≥ 20mm - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : Các nước Châu Âu 	15	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
56	Stent lấy huyết khối mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Stent lấy huyết khối - Chất liệu Nitinol và Tantanum - Đường kính: ≤ 6mm - Chiều dài: ≤ 32mm - Tiêu chuẩn FDA Hoa Kỳ 	15	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
57	Stent lấy huyết khối mạch não	<ul style="list-style-type: none"> - Stent lấy huyết khối - Chất liệu Nitinol và Tantanum - Đường kính: ≤ 3mm - Chiều dài: ≤ 23mm - Tiêu chuẩn FDA Hoa Kỳ 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
58	Stent mạch cảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu nitinol - Đường kính: ≥ 5mm - Chiều dài ≥ 20mm - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : G7 hay các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
59	Stent mạch cảnh các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Stent tự bung, làm bằng nitinol - Khung giá đỡ gồm 02 loại: Thăng và hình nón + Khung thẳng: Đường kính ≥ 6mm đến ≤ 10 mm chiều dài ≥ 20mm Đến ≤ 60mm - Tiêu chuẩn CE - Xuất xứ tại các nhóm nước G7 hay Châu Âu 	20	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
60	Stent nội mạch làm thay đổi hướng dòng chảy mạch máu não	<ul style="list-style-type: none"> - Stent kép có 2 lớp - Chất liệu Nitinol, bề mặt stent phủ Titanium Oxide. - Có các sợi cân quang xoắn ốc xuyên suốt thân Stent - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính từ ≥ 2.5mm đến 5.5mm. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	1	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải



61	Stent nội sọ và hỗ trợ thả coil	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu trúc Nitinol và khung stent tự bung giúp điều trị tắc hẹp xơ vữa mạch máu nội sọ. - Đường kính stent: $\geq 4\text{mm}$ - Chiều dài stent: $\geq 15\text{mm}$ - Vị ống thông tương thích: $\geq 0.0165\text{ inch}$ - Công nghệ lớp phủ HPC - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : Các nước Châu Âu 	2	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
62	Stent phình động mạch phân nhánh,	<ul style="list-style-type: none"> - Stent tự bung, cắt bằng điện - Công nghệ lớp phủ HPC mô phỏng theo glyccocalix giảm hình thành huyết khối - Đường kính stent: $\geq 3\text{mm}$ - Chiều dài stent: $\geq 15\text{mm}$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ : Các nước Châu Âu 	1	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
63	Van cảm máu chữ Y dạng bấm và xoay	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giảm mất lượng máu ít nhất trong thủ thuật can thiệp qua da. 2. Đường kính van $\geq 10\text{F}$ 3. Đi kèm dụng cụ lái dây dẫn, cây đẩy 4. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CFS 5. Xuất xứ tại các nhóm nước G7 hay Châu Âu 	230	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Bộ
64	Ví dây can thiệp chặn đoán mạch máu	<ul style="list-style-type: none"> Ví dây dẫn can thiệp chặn đoán mạch máu phủ lớp ái nước - Cấu tạo: Nitinol. - Đường kính: $\leq 0.014''$. - Chiều dài khác nhau: $\geq 110\text{cm}$ đến $\leq 300\text{cm}$ - Có 03 loại đầu tịt khác nhau - Đạt tiêu chuẩn: CE 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
65	Ví dây dẫn can thiệp mạch thần kinh đường kính 0,008"	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Thép không gỉ - Đường kính $\leq 0.008''$ - Chiều dài: $\geq 200\text{cm}$ - Chiều dài đầu quấn lò xo platinum: $\geq 10\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

66	Vi dây dẫn có thể xuyên qua huyết khối	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Thép không gỉ - Đường kính $\geq 0.014"$ - Chiều dài: ≥ 205cm - Chiều dài đầu quấn lò xo platinum: ≥ 5cm - Chiều dài lớp phủ ái nước: ≥ 38cm - Đầu tip: ≥ 2cm - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	30	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
67	Vi ống thông (micro-catheter) các loại, các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Vi ống thông có lớp phủ ái nước hai lớp bên ngoài, phủ lớp PTFE bên trong lòng ống - Đường kính trong $\leq 0.039"$, - Chiều dài ≥ 125cm - Tiêu chuẩn CE - Xuất xứ tại các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
68	Vi ống thông can thiệp mạch máu não	<ul style="list-style-type: none"> - Vi ống thông chuyên dụng dùng cho Stent chặn dòng chảy nội túi phình mạch não. - Chất liệu PTFE - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính: $\geq 0.021"$ + Chiều dài: ≥ 133cm - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
69	Vi ống thông can thiệp mạch máu não	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu PTFE, lớp ngoài phủ Hydrophilic. - Có nhiều hình dạng đầu khác nhau: đầu thẳng, đầu cong, đầu hình chữ J - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính trong: $\geq 0,017"$, đường kính ngoài đầu gần $\geq 2,4F$, Chiều dài ≥ 150 cm - Có điểm đánh dấu can quang. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	40	Bệnh viện Da khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
70	Vi ống thông can thiệp mạch máu não	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu PTFE, lớp ngoài phủ Hydrophilic. - Chiều dài: ≥ 150cm, đường kính ngoài đầu gần $\geq 2,1F$, đường kính ngoài đầu xa $\geq 1,6F$, có marker can quang. - Dùng thả coil hoặc bơm chất sinh học tắc mạch. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	10	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

71	Vi ống thông đầu có thể tách rời	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: đầu gắn dạng coil bằng thép không gỉ, đầu xa dạng nitinol dẹt - Đường kính trong: $\leq 0.013''$ - Đường kính ngoài: $\leq 2.7F$ - Chiều dài: $\geq 165\text{cm}$ - Chiều dài đầu tip $\geq 1.5\text{cm}$, đầu tip có thể tách rời - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
72	Vi ống thông đầu gấp góc	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: dạng nitinol dẹt - Đường kính trong: $\leq 0.017''$ - Đường kính ngoài: $\leq 2.4F$ - Chiều dài: $\geq 155\text{cm}$ - Hình dạng đầu tip: cong - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
73	Vi ống thông đầu thẳng	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: dạng nitinol dẹt - Đường kính trong: $\leq 0.017''$ - Đường kính ngoài: $\leq 2.4F$ - Chiều dài: $\geq 155\text{cm}$ - Hình dạng đầu tip: thẳng. - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
74	Vi ống thông hỗ trợ thả coil	<ul style="list-style-type: none"> - Vi ống thông hỗ trợ thả coil bọc Tungsten chống vỡ xoắn; lớp lót PTFE - Đầu tip ≥ 12 marker Platinum - Chiều dài: $\geq 130\text{cm}$ đến $\leq 150\text{cm}$ - Chiều dài lớp áo nước: $\geq 60\text{cm}$ đến $\leq 110\text{cm}$ - Đường kính trong: $\leq 0.021''$ - Tương thích vi dây dẫn: $0.018''$ - Chịu được áp lực lên đến ≥ 1.000 psi. - Đạt tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ tại các nhóm nước G7 hay các nước Châu Âu 	5	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
75	Vi ống thông thả stent thường	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: dạng coil bằng thép không gỉ - Đường kính trong: $\leq 0.021''$ - Đường kính ngoài: $\leq 2.8F$ - Chiều dài: $\geq 153\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE, FDA - Xuất xứ: Tại các nhóm nước G7 hoặc các nước Châu Âu 	20	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải



76	Vòng xoắn kim loại bất túi phình mạch- coils	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu platinum - Có 2 hệ thống coil - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính vòng xoắn từ $\geq 1\text{mm}$ đến 24mm. + Chiều dài coil $\geq 1\text{cm}$ đến 68cm. - Cơ chế cắt coil bằng xung điện. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: Các nước Châu Mỹ hoặc các nước Châu Âu 	20	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cái
----	--	--	----	---	-----

MS



(Ban hành kèm theo Thông báo số 147 /TB-BV ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)



Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Trên cơ sở Thông báo số ... /TB-BV..... ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện....., chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế (2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất (3)	Mã HS (4)	Năm sản xuất (5)	Xuất xứ (6)	Số lượng/ khối lượng (7)	Đơn giá (VND) (8)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND) (9)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND) (10)	Thành tiền (VND) (11)
1	...									
2	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Thông báo chào giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đăng trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Thông báo chào giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Thông báo chào giá.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Thông báo chào giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.



(Ban hành kèm theo Thông báo số 14/TTB-BV ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)



Kính gửi:

Địa chỉ:

Theo Thông báo chào giá số....., Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	SST theo thư mời chào giá	Tên danh mục	Tên thương mại	Chi tiết kỹ thuật	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước hữu	Số lưu hành/ giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Số lượng	ĐVT	Quy cách	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Giá kê khai	Mã kê khai	Mã HS	Thuế VAT (nếu có)
1																	
2																	
3																	
.....																	

Báo giá này có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày Bệnh viện kết thúc nhận thư mời chào giá (26/3/2025)

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày ... tháng ... năm ...